


TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



**QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ
TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI**

QT.KSNK.03

Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
CNDD. Đinh Thị Cúc Phòng Điều dưỡng	BS. Nguyễn Văn Kiều Phòng KHTH	BS Lê Đăng Luận Phó Giám đốc
		

	<p>QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI</p>	<p>Mã số: QT.KSNK.03 Ngày ban hành: 28/6/2023 Lần ban hành: 02 Lần sửa đổi: 0</p>
---	---	---

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Nội - Nhi - YHCT	<input checked="" type="checkbox"/>	K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tổ chức hành chính	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Ngoại - Sản - 3CK	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Quản lý chất lượng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Kế hoạch tổng hợp	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Khám bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ dinh dưỡng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tài chính kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Dược	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Điều dưỡng	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Cận lâm sàng	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Dân số	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	<input checked="" type="checkbox"/>	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

QUY TRÌNH **Quản lý chất thải y tế**

I. Mục đích

Quy định thống nhất quy trình quản lý chất thải rắn y tế trong Trung tâm nhằm làm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm và độc hại từ chất thải sang người bệnh, nhân viên y tế và ra ngoài cộng đồng; góp phần tạo dựng môi trường Trung tâm an toàn, “Xanh - Sạch - Đẹp”.

II. Phạm vi áp dụng

Mọi đối tượng trong Trung tâm Y tế Hoàng Mai gồm Nhân viên y tế, người bệnh, người nhà bệnh nhân, khách đến thăm và làm việc...

III. Tài liệu tham khảo

- Thông tư số 20/2021/TT-BYT ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2021 Quy định về quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế.

- Nghị định số: 38/2015/NĐ-CP, ngày 24 tháng 04 năm 2015, về quản lý chất thải và phế liệu.

- Tài liệu đào tạo liên tục về kiểm soát nhiễm khuẩn cho nhân viên y tế tuyến cơ sở, Bộ Y tế (2012).

- Thông tư số: 36/2015/TT-BTNMT, ngày 30 tháng 06 năm 2015, về quản lý chất thải nguy hại.

IV. Thuật ngữ và chữ viết tắt

4.1. Giải thích thuật ngữ

Chất thải y tế là chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động của các cơ sở y tế, bao gồm chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn thông thường, khí thải, chất thải lỏng không nguy hại và nước thải y tế.

Chất thải lây nhiễm là chất thải thấm, dính, chứa máu của cơ thể hoặc chứa vi sinh vật gây bệnh.

Thu gom chất thải y tế là quá trình tập hợp chất thải y tế từ nơi phát sinh và vận chuyển về khu vực lưu giữ chất thải y tế tạm thời hoặc về nơi xử lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

Quản lý chất thải y tế là quá trình giảm thiểu, phân định, phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải y tế và giám sát quá trình thực hiện.

Giảm thiểu chất thải y tế là các hoạt động làm hạn chế tối đa sự phát thải chất thải y tế.

Vận chuyển chất thải y tế là quá trình chuyên chở chất thải y tế từ nơi lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế đến nơi lưu giữ, xử lý chất thải của cơ sở xử lý chất thải y tế cho cụm cơ sở y tế, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại tập trung hoặc cơ sở xử lý chất thải nguy hại tập trung có hạng mục xử lý chất thải y tế.

Tái sử dụng là việc sử dụng một sản phẩm nhiều lần cho đến hết tuổi thọ sản phẩm hoặc sử dụng sản phẩm theo một chức năng mới, mục đích mới.

Tái chế là việc tái sản xuất các vật liệu thải bỏ thành những sản phẩm mới.

Xử lý ban đầu là quá trình khử khuẩn hoặc tiệt khuẩn các chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao tại nơi chất thải phát sinh trước khi vận chuyển tới nơi lưu giữ và tiêu hủy.

4.2. Từ viết tắt:

- QLCT: Quản lý chất thải
- NVYT: Nhân viên y tế
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn

V.Nội dung

5.1 Quy trình thực hiện

Các bước thực hiện	Trách nhiệm	Mô tả
Phân loại chất thải	NVYT, Bệnh nhân, người nhà bệnh nhân, Hộ lý	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại chất thải ngay sau khi phát sinh, thải bỏ và cô lập vào phương tiện thu gom phù hợp với từng loại chất thải theo quy định (Phụ lục 01, phụ lục 02). - Người làm phát sinh chất thải phải phân loại ngay tại nơi phát sinh và thời điểm phát sinh. - Không để lẫn các loại chất thải với nhau. - Khi chất thải lây nhiễm để lẫn với chất thải khác hoặc ngược lại thì hỗn hợp chất thải đó phải thu gom, lưu giữ và xử lý như chất thải lây nhiễm.
Thu gom	Điều dưỡng, Hộ lý các khoa.	<ul style="list-style-type: none"> - Thu gom vào túi/ thùng có mã màu tương ứng. - Chất thải phải đựng trong túi, buộc kín, thùng đựng phải có nắp, đảm bảo không rò rỉ, rơi vỡ. - Chất thải giải phẫu: đựng 2 lần túi màu vàng, không cần xử lý ban đầu. - Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao: đựng vào túi màu vàng thứ 1 buộc kín sau đó cho vào túi vàng thứ 2 buộc kín và đem xuống khu lưu trữ tạm thời để riêng vào thùng có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ LÂY NHIỄM CAO”

		<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải phát sinh từ buồng cách ly: đóng gói kín, không mở khi ra khỏi phòng, tập trung ngay về khu lưu trữ mà không xử lý ban đầu. - Thiết bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng chứa thủy ngân: thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp, đảm bảo không bị rò rỉ hay phát tán hơi thủy ngân ra môi trường. - Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về kho lưu giữ: ít nhất 01 lần (cuối ngày làm việc)/ ngày và khi đầy.
<p>Vận chuyển nội bộ</p>	<p>Điều dưỡng, Hộ lý.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều dưỡng, Hộ lý vận chuyển chất thải phải mang đầy đủ phương tiện phòng hộ trong quá trình vận chuyển. - Điều dưỡng vận chuyển chất thải từ nơi phát sinh chất thải đến nơi tập trung của Trung tâm ít nhất mỗi ngày một lần và khi cần. - Hộ lý vệ sinh phương tiện và hộp đựng chất thải sắc nhọn sau mỗi lần vận chuyển tại khu lưu giữ chất thải y tế - Tuyến đường thu gom: <ul style="list-style-type: none"> + Khoa Nội: vận chuyển chất thải từ khoa đi theo hành lang dãy nhà C và D ra thẳng khu lưu giữ tạm thời. + Khoa Ngoại, khối hành chính: vận chuyển chất thải từ khoa đi theo hành lang dãy nhà A → C → khu lưu giữ. + Cận lâm sàng , Khám bệnh: vận chuyển chất thải từ khoa đi ra phía sân sau khu nhà A và ra thẳng khu lưu giữ tạm thời. +Dược: vận chuyển chất thải từ khoa đi theo hành lang dãy nhà C ra thẳng khu lưu giữ tạm thời.
<p>Giao nhận chất thải</p>	<p>Điều dưỡng, hộ lý, nhân viên vận chuyển của đơn vị vận chuyển và xử lý bên ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong Trung tâm: Điều dưỡng bàn giao cho Hộ lý tại kho chất thải. - Cho đơn vị ngoài Trung tâm: Cứ 2 ngày 1 lần (rác thải nguy hại), 1 ngày 1 lần (Rác thải thông thường) bàn giao cho Công ty đã hợp đồng và ký bàn giao chất thải theo biểu mẫu, ký giao nhận đầy đủ.

Lưu giữ	Nhân viên chuyên trách, hộ lý	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải được lưu giữ riêng từng loại tại nơi thu gom chất thải tập trung. - Không lưu giữ chất thải trên sàn nhà. - Thời gian lưu giữ chất thải lây nhiễm: Không quá 2 ngày trong điều kiện thường và không quá 07 ngày trong thiết bị bảo quản lạnh dưới 8°C
Xử lý chất thải	Cán bộ chuyên trách quản lý chất thải, nhân viên xử lý chất thải y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại (Chất thải giải phẫu, chất thải sắc nhọn, chất thải nguy hại không lây nhiễm): ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý với các đơn vị có giấy phép kinh doanh. - Chất thải tái chế: bán cho các đơn vị có giấy phép kinh doanh.
Kiểm tra, giám sát	Bộ phận KSNK Phòng Điều dưỡng Các khoa/ phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Các khoa/ phòng: Đôn đốc thực hiện đúng quy định về quản lý chất thải theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2021 Quy định về quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế - Bộ phận KSNK: <ul style="list-style-type: none"> + Theo dõi khối lượng chất thải phát sinh. + Theo dõi khối lượng chất thải được bàn giao để xử lý. + Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy định về quản lý chất thải tại các khoa/ phòng + Kiểm tra, giám sát việc xử lý, tái chế chất thải. - Phòng Điều dưỡng phối hợp với Bộ phận KSNK để hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tuân thủ quy định về quản lý chất thải trong Trung tâm, lập biên bản và thông báo những trường hợp phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải không đúng quy định.
Đào tạo, tập huấn	Bộ phận KSNK, phòng ĐD Phòng KHTH	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đào tạo cho tất cả các đối tượng theo kế hoạch đào tạo. - Tổ chức tập huấn định kỳ các quy định về quản lý chất thải cho mạng lưới KSNK trong Trung tâm.
Trang bị phương tiện	Bộ phận KSNK Phòng Tài chính kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ nhu cầu sử dụng Bộ phận KSNK lập dự trù phương tiện theo đúng tiêu chuẩn trong toàn Trung tâm để trình Giám đốc xem xét, phê duyệt. - Phòng Tài chính kế toán căn cứ vào dự trù đã được Giám đốc phê duyệt để mua và bàn giao cho Bộ phận KSNK.

		- Bộ phận KSNK tổ chức cấp phát phương tiện cho các khoa/ phòng dựa trên nhu cầu sử dụng thực tế tại các khoa/ phòng.
--	--	---





5.2. Phụ lục

- Phụ lục 1: Danh mục chất thải và phương tiện thu gom
- Phụ lục 2: Danh mục chất thải y tế thông thường được phép thu gom tái chế
- Phụ lục 3: Biểu tượng trên bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế
- Phụ lục 4: Tái sử dụng phương tiện thu gom chất thải
- Phụ lục 5: Một số mẫu sổ sách dùng quản lý chất thải y tế

**Phụ lục 1: Danh mục chất thải y tế thông thường
được phép thu gom phục vụ mục đích tái chế**

TT	Loại chất thải	Yêu cầu
I	Chất thải là vật liệu giấy	
1	Giấy, báo, bì, thùng các-tông, vỏ hộp thuốc và các vật liệu giấy	Không thấm, dính, chứa máu của cơ thể, vi sinh vật gây bệnh hoặc không có yếu tố nguy hại khác vượt ngưỡng chất thải nguy hại
II	Chất thải là vật liệu nhựa	
1	Chai nhựa đựng thuốc, hóa chất không thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc không có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	Không thấm, dính, chứa máu của cơ thể, không chứa vi sinh vật gây bệnh
2	Các chai nước giải khát bằng nhựa và các sản phẩm bằng nhựa khác sử dụng trong hoạt động sinh hoạt thường ngày	Không thải ra từ khu vực cách ly, điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhóm A, nhóm B
3	Các chai dịch truyền nhựa, dây truyền dịch, bơm tiêm nhựa (không bao gồm đầu sắc nhọn), vật liệu nhựa khác	Không thấm, dính, chứa máu của cơ thể, không chứa vi sinh vật gây bệnh, không chứa yếu tố nguy hại
4	Các chai dịch truyền nhựa, dây truyền dịch, bơm tiêm nhựa (không bao gồm đầu sắc nhọn), vật liệu nhựa khác đã xử lý đạt quy chuẩn quốc gia về môi trường	Không chứa yếu tố nguy hại
III	Chất thải là vật liệu kim loại	
1	Chai, lon nước uống giải khát và các vật liệu kim loại khác sử dụng trong hoạt động sinh hoạt thường ngày	Không thải ra từ khu vực cách ly, điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhóm A, nhóm B
IV	Chất thải là vật liệu thủy tinh	
1	Các vỏ chai, lọ, lọ thuốc thủy tinh thải bỏ	Không dính, chứa các loại thuốc, hoá chất thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất, không thấm, dính, chứa máu của cơ thể, không chứa vi sinh vật gây bệnh

Phụ lục 2
Biểu tượng trên bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế

<p>1.</p>  <p>BIỂU TƯỢNG CHẤT THẢI TÁI CHẾ</p>	<p>2.</p>  <p>BIỂU TƯỢNG CẢNH BÁO CHẤT THẢI LÂY NHIỄM</p>
<p>3.</p>  <p>BIỂU TƯỢNG CẢNH BÁO CHẤT THẢI DỄ CHÁY</p>	<p>4.</p>  <p>BIỂU TƯỢNG CẢNH BÁO CHẤT THẢI NGUY HẠI KHÔNG LÂY NHIỄM HOẶC CẢNH BÁO CHUNG VỀ NGUY HẠI</p>

Phụ lục 03: Yêu cầu kỹ thuật khu lưu giữ chất thải tại cơ sở y tế

A. Đối với bệnh viện và cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế theo mô hình cụm cơ sở y tế:

1. Có biển cảnh báo; có mái che cho khu vực lưu giữ; không bị ngập lụt, tránh được nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, không bị chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn; có hệ thống thu gom nước thải;

2. Phân chia các ô hoặc có dụng cụ, thiết bị lưu giữ riêng cho từng loại chất thải hoặc nhóm chất thải có cùng tính chất và có tên loại chất thải, mã số CTNH, biểu tượng theo quy định tại Phụ lục số 02 với kích thước phù hợp, dễ nhận biết. Các chất thải khác nhau nhưng cùng áp dụng một phương pháp xử lý được lưu giữ trong cùng một dụng cụ, thiết bị lưu chứa.

3. Có vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, đổ tràn chất thải y tế nguy hại ở dạng lỏng.

4. Có thiết bị phòng cháy chữa cháy theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về phòng cháy chữa cháy.

5. Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải phải thường xuyên vệ sinh sạch sẽ và khử khuẩn.

6. Có vòi nước, dung dịch vệ sinh, khử khuẩn.

B. Đối với các cơ sở y tế khác

1. Có biển cảnh báo; có thùng, dụng cụ, thiết bị lưu giữ riêng có nắp đậy kín cho từng loại chất thải phát sinh hoặc nhóm chất thải có cùng tính chất và có tên loại chất thải, mã số CTNH, biểu tượng theo quy định tại Phụ lục số 02 với kích thước phù hợp, dễ nhận biết.

2. Các chất thải khác nhau nhưng cùng áp dụng một phương pháp xử lý được lưu giữ trong cùng một dụng cụ, thiết bị lưu chứa.

3. Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải phải thường xuyên vệ sinh sạch sẽ và khử khuẩn.

Phụ lục 4: Mẫu sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại

Ngày tháng năm	Lượng chất thải bàn giao (Kg)								Người giao chất thải (Kí ghi rõ họ và tên)	Người nhận chất thải (Kí ghi rõ họ và tên)	
	Chất thải lây nhiễm				Chất thải nguy hại không lây nhiễm						Tổng số
	Sắc nhọn	Không sắc nhọn	Nguy có lây nhiễm cao	Giải phẫu	Chất thải	Chất thải			

Ghi chú:

- Sổ giao nhận chất thải này được sử dụng thay thế cho chứng từ CTNH đối với cơ sở y tế XLCTYT theo mô hình cụm khi bàn giao chất thải; Đối với cơ sở y tế thuê đơn vị có giấy phép phù hợp để xử lý chất thải theo mô hình tập trung được sử dụng để theo dõi lượng chất thải bàn giao trong tháng làm cơ sở để xuất chứng từ chất thải nguy hại hàng tháng;

- Sổ bàn giao chất thải được Chủ nguồn thải lập thành 02 Sổ, Chủ nguồn thải giữ 01 Sổ và Cơ sở xử lý chất thải giữ 01 Sổ. Mỗi lần giao nhận chất thải giữa hai bên phải điền đầy đủ thông tin và ký nhận giữa hai bên vào 02 sổ để theo dõi, đối chiếu và quản lý;

- Không được tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trong sổ.

Phụ lục 05
Mẫu báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm

MẪU BÁO CÁO
KẾT QUẢ QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ ĐỊNH KÌ CỦA CƠ SỞ Y TẾ

(Kỳ báo cáo: từ ngày 15/12/20..... đến ngày 14/12/20.....)

Kính gửi: Sở Y tế...

Phần 1. Thông tin chung

1.1. Tên cơ sở y tế (Chủ nguồn thải):

Địa chỉ:Điện thoại:.....Fax:.....

Mã số quản lý chất thải nguy hại (số CMTND/căn cước công dân đối với cá nhân):

Tên lãnh đạo đơn vị phụ trách :; Chức vụ:

Tên khoa/phòng/bộ phận đầu mối:

Tên người tổng hợp báo cáo:

Điện thoại:.....; Email:

1.2. Cơ sở phát sinh chất thải nguy hại (áp dụng đối với CSYT có từ 2 cơ sở trực thuộc trở lên)

Tên cơ sở (nếu có)

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

1.3. Số giường bệnh kế hoạch (nếu có):; Số giường bệnh thực kê:

1.4. Tổng số cán bộ, nhân viên của cơ sở y tế:; Số học sinh, sinh viên thực tập:

1.5. Tổng số lượt người đến khám, chữa bệnh:; Trong đó: ngoại trú....., nội trú:

1.6. Tổng lượng nước sử dụng trong kỳ báo cáo: m³.

Phần 2. Kết quả quản lý chất thải y tế tại cơ sở y tế trong kỳ báo cáo
(Chi tiết trong Thông tư 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế)

**PHIẾU GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN
TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI**

TT	Nội dung	Ngày KT:	Ngày KT:	Ngày KT:
		Giờ KT:	Giờ KT:	Giờ KT:
		Khoa:	Khoa:	Khoa:
I	Phân loại			
1	Chất thải lây nhiễm			
a	Chất thải sắc nhọn: - Kim tiêm, đầu nhọn, lưỡi dao mổ, mảnh thủy tinh, ống tiêm nhựa	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
b	b. Chất thải lây nhiễm: - Băng, băng, gạc, găng tay, dây dịch truyền, máu, ống thông dẫn lưu	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
c	c. Chất thải từ phòng xét nghiệm: - Lam kính ống nghiệm, đĩa môi trường, túi đựng máu, găng tay, bệnh phẩm sau nuôi cấy, sinh thiết.	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
d	d. Chất thải giải phẫu: Rau thai, bào thai, xác động vật thí nghiệm:	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
2	Chất thải hóa học nguy hại không lây nhiễm			
a	Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại (Các chất khử khuẩn, thuốc mê bay hơi, Phenol...)	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
b	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất (Thuốc điều trị ung thư...)	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>
c	Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân và các kim loại nặng(Nhiệt kế vỡ, hỏng, Pin, Ấc quy thải ,chì cản bức xạ...)	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>

d	Chất hàn răng amalgam thải bỏ	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
e	Chất thải nguy hại khác (Mục in, bóng đèn huỳnh quang, Vỏ chai thuốc, hóa chất dính thành phần nguy hại...)	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
3	Chất thải thông thường						
a	Chất thải sinh hoạt: - Bao đựng thức ăn, thức ăn thừa, giấy gói các loại phát sinh từ các buồng bệnh - Chất thải ngoại cảnh	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
b	Chất thải tái chế - Các loại chai nhựa, thủy tinh, vật liệu kim loại không chứa thành phần nguy hại - Giấy báo, tài liệu, vật liệu đóng gói, thùng cacton, túi đựng phim phát sinh từ công việc hành chánh. - Chai lọ thủy tinh, chai huyết thanh, các vật liệu nhựa không dính máu và dịch sinh học.	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
II	Phương tiện và thu gom						
1	Có đủ phương tiện thu gom, thùng rác có nắp đậy	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
2	Bao và thùng rác đúng màu qui định	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
3	Rác không quá đầy	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
4	Phòng, hành lang sạch sẽ.	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>
5	Nhà vệ sinh nhân viên, bệnh nhân	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>	Đúng <input type="checkbox"/>	Sai <input type="checkbox"/>

NGƯỜI ĐƯỢC KIỂM TRA

NGƯỜI KIỂM TRA